

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HỒNG HÀ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Số: 01/BC-QT
No: 01/BC-QT

Phủ Thọ, ngày 09 tháng 07 năm 2025
Phu Tho, day 09 month 07, year 2025

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 tháng/2025)
(6 months/2025)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: **CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HỒNG HÀ / HÀ NỘI - HỒNG HÀ BEER JOIN STOCK COMPANY.**

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Khu 1B, phường Vân Phú, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam.

- Điện thoại/Telephone: 02103 847 013 Fax: 02103 840 636

Email: habecohhpt@gmail.com

- Vốn điều lệ/Charter capital: 100.000.000.000 (Một trăm tỷ) đồng.

- Mã chứng khoán/Stock symbol: 100.000.000.000 (Một trăm tỷ) đồng.

- Mô hình quản trị công ty/Governance model: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc / *General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors and Director.*

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện / *The implementation of internal audit: Implemented.*

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/*Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):*

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	Số 01/NQ-HABECO-HHA-ĐHĐCĐ	23/04/2025	- Thông qua Báo cáo của Ban điều hành đánh giá hoạt động SXKD nhiệm kỳ 2020 - 2025 và phương hướng nhiệm kỳ 2025 - 2030 - Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2020 - 2025, mục tiêu phương hướng nhiệm kỳ 2025 - 2030 - Thông qua Báo cáo hoạt động nhiệm kỳ 2020 - 2025 và phương hướng nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Ban kiểm soát - Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 - Thông qua quyết toán tiền lương, thù lao năm 2024; mức tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS năm 2025 - Thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận kế hoạch năm 2025 và mức chi trả cổ tức dự kiến năm 2025

			- Thông qua kết quả bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hồng Hà nhiệm kỳ 2025 - 2030
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) Independent members of the Board of Directors, Non- executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông/ Mr. Phan Minh Sơn	Chủ tịch HĐQT	12/06/2020	
2	Ông/ Mr. Lê Văn Tĩnh	Thành viên HĐQT điều hành	30/05/2015	
3	Ông/ Mr. Nguyễn Minh Thế	Thành viên HĐQT không điều hành	29/04/2022	
4	Bà/ Ms. Nguyễn Tú Anh	Thành viên HĐQT không điều hành	12/06/2020	
5	Ông/ Mr. Đinh Văn Thuận	Thành viên HĐQT không điều hành	12/04/2012	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/	Số buổi họp HĐQT tham dự/Number of meetings attended	Tỷ lệ tham dự họp/Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
------------	------------------------	---	--------------------------------------	---

	<i>Board of Director' member</i>	<i>by Board of Directors</i>		
1	Ông/ Mr. Phan Minh Sơn	06/06	100%	
2	Ông/ Mr. Lê Văn Tĩnh	06/06	100%	
3	Ông/ Mr. Nguyễn Minh Thế	06/06	100%	
4	Bà/ Ms. Nguyễn Tú Anh	06/06	100%	
5	Ông/ Mr. Đinh Văn Thuận	06/06	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

HĐQT thực hiện họp định kỳ hàng quý và đột xuất nhằm định hướng, chỉ đạo hoạt động điều hành Công ty đồng thời giám sát việc triển khai nghị quyết HĐQT của Ban Giám đốc một cách kịp thời, thường xuyên, liên tục và đầy đủ. Cụ thể như sau:

- Ban hành các Nghị quyết, chính sách, quy chế thuộc thẩm quyền HĐQT. Giám sát và đảm bảo các hoạt động của Công ty được Ban Giám đốc điều hành hiệu quả, an toàn, tuân thủ đúng pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Chỉ đạo Ban Giám đốc các chủ trương lớn, phương hướng quan trọng thuộc thẩm quyền HĐQT. Giám sát quá trình thực hiện qua các báo cáo định kỳ;

- Theo dõi, cập nhật định kỳ tình hình tài chính, quản lý điều hành, nhân sự, quản lý chi phí của Công ty thông qua các báo cáo từ Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/*Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):*

Không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2025)/*Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report/annual report):*

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	Số 01/NQ- HABECO-HHA- HĐQT	25/01/2025	Tạm trích 2,3 tỷ đồng từ lợi nhuận sau thuế theo kế hoạch năm 2024 vào Quỹ khen thưởng phúc lợi của Công ty	100%
2	Số 02/NQ- HABECO-HHA- HĐQT	27/03/2025	Thống nhất phê duyệt quỹ tiền lương, quỹ thù lao thực hiện năm 2024.	100%
3	Số 03/NQ- HABECO-HHA- HĐQT	09/04/2025	Chấp thuận việc ký kết Hợp đồng kinh tế Gói nâng cấp hệ thống thu hồi CO2 giữa Công ty cổ phần bia Hà Nội - Hồng Hà và Công ty TNHH Cơ nhiệt điện lạnh Bách khoa do ông Đinh Văn Thuận làm Chủ tịch Hội đồng quản trị	100%
4	Số 04/NQ- HABECO-HHA- HĐQT	18/04/2025	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty	100%

5	Số 05/NQ-HABECO-HHA-HĐQT	23/04/2025	-Nhất trí bầu ông Phan Minh Sơn – Thành viên HĐQT đảm nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty CP Bia Hà Nội – Hồng Hà. -Nhất trí chỉ định bà Nguyễn Kim Dung làm thư ký Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030	100%
6	Số 06/NQ-HABECO-HHA-HĐQT	07/05/2025	Thống nhất thưởng Người quản lý Công ty năm 2024	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng năm 2025)/Board of Supervisors (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) / Information about members of Board of Supervisors:

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Ông/ Mr. Lưu Ngọc Hùng	Trưởng ban	12/06/2020	Thạc sĩ quản trị kinh doanh
2	Bà/ Ms. Lê Thu Trang	Kiểm soát viên	18/05/2018	Thạc sĩ kế toán
3	Bà/ Ms. Nguyễn Thị Thu Trang	Kiểm soát viên	19/04/2024	Thạc sĩ kinh tế lao động

2. Cuộc họp của BKS/Meetings of Board of Supervisors

Stt No.	Thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
---------	---	---------------------	---	--	---

		<i>Number of meetings attended</i>			
1	Ông/ Mr. Lưu Ngọc Hùng	01/01	100%	100%	
2	Bà/ Ms. Lê Thu Trang	01/01	100%	100%	
3	Bà/ Ms. Nguyễn Thị Thu Trang	01/01	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:*

- Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông thông qua cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cuộc họp định kỳ và bất thường của HĐQT. Ngoài ra, hàng quý Ban kiểm soát thực hiện xem xét báo cáo tài chính tự lập của Công ty. Trường hợp có thông tin hoặc kiểm tra thấy có bất thường, Ban kiểm soát thực hiện triệu tập cuộc họp chính thức để làm việc trực tiếp với Ban điều hành tại Công ty.

- Ngoài cuộc họp riêng của BKS, trong 06 tháng đầu năm 2025, Ban kiểm soát còn tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và các cuộc họp định kỳ, bất thường của Hội đồng quản trị.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*The coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Sự phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc điều hành theo các nhiệm vụ cụ thể của mình theo quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và các quy chế, quy định khác của Công ty. Hội đồng quản trị tổ chức họp định kỳ hàng quý và có mời Ban kiểm soát và Ban Giám đốc tham dự. Nội dung cuộc họp định kỳ hàng quý bao gồm: báo cáo đánh giá tình hình, hiệu quả hoạt động

kinh doanh của Công ty, kết quả đạt được, những vấn đề tồn tại cần khắc phục và các vấn đề phát sinh cần giải quyết khác (nếu có) của Công ty. Ngoài ra, Hội đồng quản trị tổ chức họp bất thường khi có những vấn đề phát sinh cần giải quyết theo thẩm quyền.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors (if any)*:

Không có.

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment/dismissal of members of the Board of Management/</i>
1	Ông/ Mr. Lê Văn Tĩnh	10/05/1972	Kỹ sư công nghệ thực phẩm	Bổ nhiệm Giám đốc từ ngày 18/05/2018
2	Ông/ Mr. Dương Văn Hoan	11/10/1974	Kỹ sư công nghệ thực phẩm	Bổ nhiệm Phó Giám đốc từ ngày 25/09/2007
3	Ông/ Mr. Trương Trường Giang	16/11/1980	Thạc sĩ quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm Phó Giám đốc từ ngày 08/12/2021

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm <i>Date of appointment/dismissal</i>
--------------------------	---	---	--

1	Ông/ Mr. Lê Thành Chung	Thạc sỹ QTKD Chứng chỉ Kế toán trưởng	Bổ nhiệm Kế toán trưởng từ ngày 16/12/2020
---	-------------------------------	---	--

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:

Không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2025) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
1	Phan Minh Sơn		CT. HĐQT			12/06/2020			
2	Lê Văn Tĩnh		TV. HĐQT & GD			30/05/2015			
3	Nguyễn Minh Thế		TV. HĐQT			29/04/2022			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relatio nship with the Company</i>
4	Nguyễn Tú Anh		TV. HDQT			12/06/2020			
5	Đình Văn Thuận		TV. HDQT			12/04/2012			
6	Lưu Ngọc Hùng		Trưởng BKS			12/06/2020			
7	Lê Thu Trang		Kiểm soát viên			18/05/2018			
8	Nguyễn Thị Thu Trang		Kiểm soát viên			19/04/2024			
9	Dương Văn Hoan		PGĐ			25/09/2007			
10	Trương Trường Giang		PGĐ			08/12/2021			
11	Lê Thành Chung		KTT			16/12/2020			
12	Nguyễn Kim Dung		TK. HDQT			08/07/2020			

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH* No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/
Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQ T... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Công ty TNHH cơ nhiệt điện lạnh Bách Khoa	Ông Đinh Văn Thuận là Người có liên quan (TV. HĐQT) của Công ty CP Bía Hà Nội - Hồng Hà. Đồng thời, là Chủ tịch HĐTV của Công ty TNHH CNĐL Bách Khoa.			Ký Hợp đồng ngày 21/04/2025	Nghị quyết số 03/NQ- HABECO- HHA-HĐQT ngày 09/04/2025	Chấp thuận việc ký kết Hợp đồng kinh tế gói nâng cấp hệ thống thu hồi CO2, với tổng giá trị đã bao gồm thuế là: 1.923.000.000 đồng.	

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH* No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/*Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization /individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Công ty TNHH cơ nhiệt điện lạnh Bách Khoa	Ông Đinh Văn Thuận là Người có liên quan (TV. HĐQT) của Công ty CP Bia Hà Nội - Hồng Hà. Đồng thời, là Chủ tịch HĐQT của Công ty TNHH CNĐL Bách Khoa.			Ký Hợp đồng ngày 29/01/2024	Nghị quyết số 02/NQ-HABECO-HHA-HĐQT ngày 22/01/2024	Chấp thuận việc ký kết Hợp đồng kinh tế thay thế giàn ngưng tụ của hệ thống lạnh, với tổng giá trị đã bao gồm thuế là: 2.096.043.900 đồng.	

2	Công ty TNHH cơ nhiệt điện lạnh Bách Khoa	Ông Đinh Văn Thuận là Người có liên quan (TV. HĐQT) của Công ty CP Bía Hà Nội - Hồng Hà. Đồng thời, là Chủ tịch HĐQT của Công ty TNHH CNĐL Bách Khoa.			Ký Hợp đồng ngày 21/04/2025	Nghị quyết số 03/NQ-HABECO-HHA-HĐQT ngày 09/04/2025	Chấp thuận việc ký kết Hợp đồng kinh tế gói nâng cấp hệ thống thu hồi CO2, với tổng giá trị đã bao gồm thuế là: 1.923.000.000 đồng.	
---	---	---	--	--	-----------------------------	---	---	--

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/*Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/*Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2025)/*Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons*

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch	Chức vụ tại công	Số CMND/Hộ	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở	Tỷ lệ sở hữu cổ	Ghi chú Note
---------	-------------	---------------------	------------------	------------	-------------------------	----------------	-----------------	--------------

		chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Pas sport No., date of issue, place of issue</i>		hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	
1	Phan Minh Sơn		CT. HĐQT			0	0%	
1.1	Nguyễn Thị Thu					0	0%	Mẹ đẻ
1.2	Nguyễn Thị Xuân Nhu					0	0%	Mẹ vợ
1.3	Lê Thị Xuân Hồng					0	0%	Vợ
1.4	Phan Quốc Phong					0	0%	Con trai
1.5	Phan Khánh Xuân					0	0%	Con gái
1.6	Phan Thị Thu Hiền					0	0%	Chị gái
2	Lê Văn Tĩnh		TV. HĐQT & GD			14.500	0,145%	
2.1	Lê Văn Giảng					0	0%	Bố vợ

2.2	Phạm Thị My					0	0%	Mẹ vợ
2.3	Lê Thị Thạch					3.500	0,035%	Vợ
2.4	Lê Nhật Hồng					0	0%	Con gái
2.5	Lê Nhật Hà					0	0%	Con gái
2.6	Lê Văn Tiến					0	0%	Anh trai
2.7	Lê Văn Tuấn					0	0%	Anh trai
2.8	Lê Thị Tân					0	0%	Chị gái
2.9	Lê Thị Văn					0	0%	Chị gái
2.10	Đặng Duy Kỳ					0	0%	Anh rể
2.11	Bùi Văn Đức					0	0%	Anh rể
2.12	Nguyễn Thị Thúy					0	0%	Chị dâu
2.13	Nguyễn Thị Sáu					0	0%	Chị dâu
3	Nguyễn Minh Thế		TV. HDQT			0	0%	
3.1	Nguyễn Thị Minh Phương					0	0%	Vợ
3.2	Nguyễn Linh Chi					0	0%	Con gái
3.3	Nguyễn Linh Nga					0	0%	Con gái
3.4	Nguyễn Linh Giang					0	0%	Con gái

3.5	Nguyễn Thanh Liêm					0	0%	Chị gái
3.6	Nguyễn Thị Thanh Hương					0	0%	Em gái
3.7	Vũ Quang Hoàng					0	0%	Em rể
4	Nguyễn Tú Anh		TV. HĐQT			0	0%	
4.1	Nguyễn Huy Hiền					0	0%	Bố đẻ
4.2	Tạ Mỹ Hương					0	0%	Mẹ đẻ
4.3	Nguyễn Anh Tú					0	0%	Em trai
4.4	Hoàng Khánh Linh					0	0%	Con gái
4.5	Hoàng Ngọc Nhi					0	0%	Con gái
4.6	Nguyễn Minh Sang					0	0%	Con trai
5	Đinh Văn Thuận		TV. HĐQT			1.350.000	13,50%	
5.1	Phạm Thị Cẩn					0	0%	Vợ
5.2	Đinh Văn Thành					0	0%	Con trai
5.3	Hà Khánh Vân					0	0%	Con dâu
5.4	Đinh Phương Thảo					0	0%	Con gái
5.5	Nguyễn Hùng Sơn					0	0%	Con rể

5.6	Đinh Văn Vinh					0	0%	Em trai
5.7	Nguyễn Thị Thu Hòa					0	0%	Em dâu
5.8	Đinh Văn Hiến					0	0%	Em trai
5.9	Nguyễn Thị Đông Giang					0	0%	Em dâu
5.10	Đinh Thị Hà					0	0%	Em gái
5.11	Hồ Trung Châu					0	0%	Em rể
5.12	Đinh Thị Nhuận					0	0%	Chị gái
5.13	Lê Viết Phú					0	0%	Anh rể
5.14	Đinh Văn Nhã					0	0%	Anh trai
5.15	Lê Viết Lan					0	0%	Chị dâu
5.16	Đinh Văn Tánh					0	0%	Bố đẻ
6	Lưu Ngọc Hùng		Trưởng BKS			2.000	0,02%	
6.1	Lưu Ngọc Phan					0	0%	Bố đẻ
6.2	Phùng Thị Thanh					0	0%	Mẹ đẻ
6.3	Nguyễn Văn Lâm					0	0%	Bố vợ
6.4	Đặng Thị Tường					0	0%	Mẹ vợ
6.5	Nguyễn Thị Hồng Duyên					0	0%	Vợ

6.6	Lưu Ngọc Anh					0	0%	Con trai
6.7	Lưu Khánh Ngọc					0	0%	Con gái
6.8	Lưu Kim Huệ					2.000	0,02%	Em trai
6.9	Lưu Phùng Hưng					0	0%	Em trai
6.10	Đỗ Thị Kim Thanh					0	0%	Em dâu
7	Lê Thu Trang		Kiểm soát viên			0	0%	
7.1	Nguyễn Thị Thoa					0	0%	Mẹ đẻ
7.2	Đặng Ngọc Hải					0	0%	Chồng
7.3	Lê Đức Tuấn					0	0%	Em trai
7.4	Đặng Trần Bảo Nhi					0	0%	Con gái
7.5	Đặng Trần Minh Tùng					0	0%	Con trai
8	Nguyễn Thị Thu Trang		Kiểm soát viên			0	0%	
8.1	Trương Hà Tuyên					0	0%	Chồng
8.2	Trương Quốc Hưng					0	0%	Con trai
8.3	Trương Ngọc Hân					0	0%	Con gái
8.4	Trương Ngọc Linh					0	0%	Con gái

8.5	Trương Ngọc Minh					0	0%	Con trai
8.6	Nguyễn Văn Vinh					0	0%	Bố đẻ
8.7	Trương Thị Hồng Vân					0	0%	Mẹ đẻ
8.8	Trương Văn Truyền					0	0%	Bố chồng
8.9	Trương Thị Hiền					0	0%	Mẹ chồng
8.10	Nguyễn Thị Quỳnh Thơ					0	0%	Em gái
8.11	Khúc Văn Linh					0	0%	Em rể
8.12	Nguyễn Thanh Lam					0	0%	Em gái
8.13	Kim Quyết Chiến					0	0%	Em rể
9	Dương Văn Hoan		PGĐ			19.000	0,19%	
9.1	Dương Văn Miên					0	0%	Bố đẻ
9.2	Nguyễn Thị Ngải					0	0%	Mẹ đẻ
9.3	Phạm Kim Dương					0	0%	Bố vợ
9.4	Đoàn Thị Kim					0	0%	Mẹ vợ
9.5	Phạm Thị Thu Hiền					500	0,005%	Vợ

9.6	Dương Minh Hoàng					0	0%	Con trai
9.7	Dương Trường An					0	0%	Con trai
9.8	Dương Văn Tuấn					0	0%	Anh trai
9.9	Lưu Thị Thu Huyền					0	0%	Chị dâu
9.10	Dương Văn Toán					0	0%	Anh trai
9.11	Đỗ Thị Minh Tâm					0	0%	Chị dâu
9.12	Dương Văn Thể					0	0%	Em trai
9.13	Phạm Thị Huệ					0	0%	Em dâu
9.14	Dương Văn Phú					0	0%	Em trai
9.15	Phạm Thị Liên					0	0%	Em dâu
9.16	Dương Văn Toàn					500	0,005%	Em trai
9.17	Nguyễn Thị Xuân Hạnh					0	0%	Em dâu
10	Trương Trường Giang		PGĐ			10.000	0,10%	
10.1	Lương Thị Hương Thơm					1.000	0,01%	Mẹ đẻ
10.2	Trương Hồng Nam					1.000	0,01%	Em trai

10.3	Dương Thị Hồng Thoan					1.000	0,01%	Vợ
10.4	Trương Dương Thiện An					0	0%	Con trai
10.5	Trương Hà Phương					0	0%	Con gái
10.6	Dương Văn Thoa					0	0%	Bố vợ
10.7	Nguyễn Thị Thúy Đạt					0	0%	Mẹ vợ
10.8	Trương Hương Liên					0	0%	Chị gái
10.9	Hoàng Như Hải					0	0%	Anh rể
10.10	Phạm Hải Linh					0	0%	Em dâu
11	Lê Thành Chung		KTT			9.000	0,09%	
11.1	Lê Đình Sỹ					22.000	0,22%	Bố đẻ
11.2	Bùi Thị Tuyết					2.000	0,02%	Mẹ đẻ
11.3	Nguyễn Thị Thụ					0	0%	Mẹ vợ
11.4	Kiều Thị Thanh Thư					6.000	0,06%	Vợ
11.5	Lê Đức Anh					0	0%	Con trai
12	Nguyễn Kim Dung		TK. HĐQT			500	0,005%	
12.1	Nguyễn Văn Thọ					0	0%	Bố đẻ

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không có.

Nơi nhận:

Recipients:

- UBCKNN; SGDCK
- Lưu: VTh
- Archived: 

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF
DIRECTORS

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu) 
(Sign, full name and seal)



PHAN MINH SƠN

U
C
P